

Bản án số: 42/2026/HS-ST.

Ngày: 25 – 5 – 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Phước;

Bà Trần Thị Thanh Nhanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Hoàng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2026/TLST- HS, ngày 07 tháng 5 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trương Thanh T, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1982; nơi sinh: Tại thành phố Cần Thơ; nơi thường trú: Ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1, sinh năm 1954 và bà Huỳnh Thị Á (sinh năm 1956, đã chết); gia đình có 03 anh, chị em và bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; có vợ là Trương Ngọc Cẩm H, sinh năm 1995; có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2025); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2026 cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Bà Kim Thị H1, sinh năm 1961; nơi cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Kim Thị Sà P, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp Ô, xã C, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Dương Thanh M, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/01/2025, Trương Thanh T điều khiển ô tô biển số 61A-083.99 chở khách và vợ là Trương Ngọc Cẩm H2 (H2) từ bến xe L đi trên tuyến đường Q, T giao trả khách trên đường đi, sau đó T chở H2 về nhà thuộc ấp H, xã V, thành phố Cần Thơ. Sau khi phụ đem đồ vào nhà H2 thì gặp mọi người trong gia đình bên vợ đang tổ chức uống bia, T có vào uống 01 lon bia thì Trương Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 61A-083.99 về L đi trên tuyến đường tỉnh lộ 933C, trên xe không có chở ai. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, Kim Thị Sà P tự ý lấy xe mô tô 84K1 393.17 của chồng là Lý Sôm N chở mẹ ruột là bà Kim Thị H1 đi khám bệnh tại Bệnh viện L, điều khiển xe di chuyển từ nhà thuộc ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ đến nay là xã L, thành phố Cần Thơ trên tuyến tỉnh lộ 933C. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T di chuyển xe ô tô biển số 61A - 083.99 đến km 17 Tỉnh lộ 933C thuộc ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ, do buồn ngủ nên T điều khiển xe chạy đùng vào đuôi xe mô tô biển số 84K1-393.17 do bà Kim Thị Sà P điều khiển chở bà Kim Thị H1 chạy cùng chiều phía trước, làm xe 84K1-393.17 cùng bà H1 và P rơi xuống mặt ruộng làm bà H1 bị thương tích nặng. Trương Thanh T hỗ trợ chở bà H1 đi cấp cứu tại Bệnh viện L bằng xe ô tô biển số 61A-083.99, sau đó phối hợp với Cơ quan Công an giải quyết vụ việc.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể sống số: 94/KLTTCT TTP YST ngày 05 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh S (cũ) đối với thương tích của bà Kim Thị H1 như sau: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bà Kim Thị H1 qua giám định là 67% (Sáu mươi bảy phần trăm).

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện Đ đối với Kim Thị Sà P là: 0,02 mg/ml trong máu và kết quả nồng độ cồn trong hơi thở đối với Trương Thanh T là: 0,287 mg/1 lít khí thở.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 25/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự xã L kết luận tổng giá trị tài sản những bộ phận hư hỏng của xe ô tô biển số 61A-083.99 và xe mô tô biển số 84K1- 393.17 là 16.099.333 đồng, trong đó thiệt hại của xe mô tô 84K1 - 393.17 là 5.816.000 đồng.

Từ những dấu vết để lại tại hiện trường, trên phương tiện giao thông và kết quả điều tra xác định: Hiện trường xảy ra tại km 17 Tỉnh lộ 933C thuộc ấp N, xã L, Thành phố Cần Thơ. Mặt đường rộng 5,30m, xe ô tô con 61A-083.99 để lại vết phanh dài (0,6m x 0,1m), đầu vết phanh cách mép đường chuẩn bên phải theo hướng ấp T về thị trấn L có số đo 1,40m, cuối vết phanh cách mép đường chuẩn có số đo 1,30m, cuối vết phanh đo đến đầu vết trượt có số đo 3,90m; Vết trượt dài 27,70m, đầu vết trượt cách mép đường chuẩn có số đo 1,30m, cuối vết trượt cách mép đường chuẩn có số đo 1m, cuối vết trượt đo đến trục trước xe mô tô 84K1-393.17 có số đo 4,30m, cuối vết trượt đo đến trục sau xe mô tô 84K1-393.17 có số đo 5m. Trục trước xe mô tô 84K1 393.17 cách mép đường chuẩn có số đo 3,20m, trục sau cách mép đường chuẩn có số đo 3,40m. Xe mô tô 84K1-393.17 nằm tại

phía trong lề bên phải theo hướng lưu thông, xe ô tô con 61A- 083.99 cấp cứu người bị nạn. Quá trình xác minh, điều tra đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2025, bị cáo Trương Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 61A 083.99 đến km 17 Tỉnh lộ 933C thuộc ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ, do buồn ngủ nên T điều khiển xe chạy đụng vào đuôi xe mô tô biển số 84K1-393.17 do bà Kim Thị Sà P điều khiển chở bà Kim Thị H1 chạy cùng chiều phía trước, làm xe 84K1-393.17 cùng bà H1 và P rơi xuống mặt ruộng làm bà H1 bị thương tích nặng, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 67%, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả dựng lại hiện trường và các chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được.

Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) xe ô tô biển số: 61A-083.99 của Trương Thanh T; 01 (một) xe mô tô biển số: 84K1-393.17 của Kim Thị Sà P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xử lý vật chứng bằng cách trả lại xe ô tô biển kiểm soát 61A-083.99 và trả xe mô tô biển kiểm soát 84K1 393.17 cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ 02 (hai) đoạn video (01 (một) đoạn thời lượng dài 53 giây và 01 (một) đoạn thời lượng dài 53 giây) bên trong có chứa diễn biến của vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 28/01/2025 giữa xe ô tô con 61A-083.99 do ông Trương Thanh T, điều khiển lưu thông hướng ấp T, xã Đ về thị trấn L đến km 17 Tỉnh lộ 933C thuộc ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã L, Thành phố Cần Thơ) thì xảy ra va chạm với với xe mô tô BKS: 84K1- 393.17 do bà Kim Thị Sà P điều khiển chở theo trên xe bà Kim Thị H1, đang lưu thông cùng chiều phía trước theo hướng di chuyển của ông Trương Thanh T đã lưu tại hồ sơ.

Xét thấy đủ căn cứ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSKV9, ngày 06/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ để xét xử bị cáo Trương Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Thanh T mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm. Do bị cáo

có nghề nghiệp duy nhất là tài xế; bị cáo có 03 người con chưa thành niên, hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 61A-083.99 và trả lại xe mô tô biển kiểm soát 84K1 393.17 cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Thanh T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại với tổng số tiền là 270.000.000 đồng. Bị hại Kim Thị H1 đã nhận đủ, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 15/5/2026 bị hại bà Kim Thị H1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về trách nhiệm hình sự; về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố C, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị hại bà Kim Thị H1 và người người làm chứng là ông Dương Thanh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà H1 vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông M vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của bà H1 và ông M không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát, cụ thể: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/01/2025, tại km 17 Tỉnh lộ 933C thuộc ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ, Trương Thanh T điều khiển xe biển số 61A-083.99 trong tình trạng có sử dụng bia với nồng độ cồn trong hơi thở là: 0,287 mg/1 lít khí thở nên ngủ gật, thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô 84K1 393.17 do Kim Thị Sà P điều khiển phía trước chở theo bà Kim Thị H1 cùng chiều phía trước. Hậu quả bà Kim Thị H1 bị tổn thương cơ

thể 67%, gây thiệt hại tài sản của người khác là 5.816.000 đồng. Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể sống, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4]. Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Bị cáo biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ thể nhưng dù cơ thể đang trong tình trạng có nồng độ cồn nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe lưu thông dẫn đến ngã gục, thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô 84K1 393.17 do Kim Thị Sà P điều khiển phía trước chở theo bà Kim Thị H1 cùng chiều phía trước. Hậu quả bà Kim Thị H1 bị tổn thương cơ thể 67%, gây thiệt hại tài sản 16.099.333 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và vi phạm Điều 11 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ G Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ năm 2024 và gây hậu quả làm người bị hại tổn thương cơ thể 67%. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi vô ý dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Từ phân tích nêu trên hành vi của bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại các điểm b khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 10/CT-VKSKV9-KV, ngày 06/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ truy tố bị cáo Trương Thanh T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại; bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, hiện tại bị cáo đang nuôi 03 người con nhỏ đều dưới 15 tuổi và được địa phương xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác

dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6]. Hình phạt bổ sung: Theo quy định thì bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, do bị cáo có nghề nghiệp duy nhất là tài xế; bị cáo đang nuôi 03 người con đều chưa thành niên, hiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại tài sản là xe ô tô biển số: 61A-083.99 và xe mô tô biển số: 84K1-393.17 cho chủ sở hữu theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 270.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh T: 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/5/2026).

Giao bị cáo Trương Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Cần Thơ nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc

người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Bị cáo Trương Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Trương Thanh T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Sà P có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại bà Kim Thị H1 vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV-CA TP. Cần Thơ (PV06);
- CQTHAHS-CA TP. Cần Thơ (PC10);
- Cơ quan CSĐT-CA. TP Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 9-Cần Thơ;
- Cơ quan THADS thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 9-Cần Thơ;
- UBND xã Long Phú, thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Bảo